

Bản án số: 53/2019/HS-ST

Ngày: 22-10-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Thanh Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phạm Hồ Quỳnh Uyên - Phó phòng Giáo dục quận Cẩm Lệ

Ông Trần Đức Hiếu - Nguyên Chủ tịch Hội cựu chiến binh

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa: Ông Phan Quang Đại Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2019/TLST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2019/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Quốc K, sinh ngày 07/01/2002; Nơi cư trú: K266 H67/14 H, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới Th: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Văn C và bà Nguyễn Tường V;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ ngày 05/7/2019, có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

Ông Bùi Văn C - Sinh năm: 1973 và bà Nguyễn Tường V - Sinh năm: 1975;

Nơi cư trú: K266 H67/14 H, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng.

Là ba mẹ của bị cáo, có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo theo yêu cầu của Tòa án:

Ông Trần Văn Đ - Sinh năm: 1979 - Luật sư Trung tâm trợ giúp pháp lý thành phố Đà Nẵng (có mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Thái Đình T - Sinh ngày 10/4/2002 (có mặt).

Nơi cư trú: K408/156 H, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện hợp pháp của anh Thái Đình T:

Ông Thái Đình T1 - Sinh năm: 1976 và bà Đình Thị Kiều T2 - Sinh năm: 1982 (có mặt).

Nơi cư trú: K408/156 H, phường T, quận H, thành phố Đà Nẵng.

+ Ông Đình Văn N - Sinh năm: 1984 (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ 35 phường B, quận H, thành phố Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 05/7/2019, Bùi Quốc K và Thái Đình T cùng ngồi uống cà phê ở đường Nguyễn Tri Phương, thành phố Đà Nẵng thì có người tên Na (không xác định được nhân thân lai lịch) liên lạc đến số điện thoại 0905.575.862 của K để hỏi mua ma túy với giá tiền 1.000.000 đồng và thống nhất địa điểm mua bán trước số nhà 183-185 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Sau đó, K nhờ T điều khiển xe mô tô BKS 43 C1-830.94 chở K đến đường Núi Thành, quận Hải Châu mua 500.000 đồng ma túy đá của một người tên Sơn (không xác định được nhân thân lai lịch) rồi tiếp tục nhờ T chở đến trước số nhà 183-185 Xô Viết Nghệ Tĩnh, K bảo T điều khiển xe lên vỉa hè, đứng chờ, lúc này T hỏi K đứng đây làm gì thì K mới nói là để chờ bán ma túy, thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra của công an quận Cẩm Lệ bắt quả tang.

Tang vật thu giữ:

- Tại túi quần phía trước, bên trái của Bùi Quốc K 01 vỏ bao thuốc lá con ngựa, bên trong có một gói nilon kích thước khoảng (4x2) cm, chứa chất tinh thể màu trắng. Được niêm phong ký hiệu KT01.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar, gắn sim 0905.575.862.

- Tại nền nhà sát giường ngủ của K thu giữ 01 ly thủy tinh có đáy nắp nhựa có đục 02 lỗ hình tròn là dụng cụ sử dụng ma túy của K kích thước khoảng (24x33) cm. Được niêm phong ký hiệu KT03.

- Tại túi quần bên phải của Thái Đình T đang mặc là 01 dao bấm, dài khoảng 16 cm, phần cán có bọc nhựa. Được niêm phong ký hiệu KT02.

- Tại túi quần bên trái của Thái Đình T đang mặc là 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0905.542.172.

- Tại nơi bắt quả tang là 01 xe mô tô BKS 43 C1-830.94, số máy: 0768535, số khung: 788375.

Tại Bản kết luận giám định số 197/GĐ-MT ngày 10/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Tinh thể màu trắng trong 01 gói nilong trong bì niêm phong KT01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu tinh thể là: 0,615 gam. Hoàn lại toàn bộ vỏ bao gói và 0,364 gam mẫu KT01.

Từ những tình tiết nêu trên, tại Cáo trạng số 51/CT-VKSCL ngày 12/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố bị cáo Bùi Quốc K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội là vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91 và Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo K mức hình phạt tù 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ vỏ bao gói và 0,364 gam mẫu KT01 hoàn lại, đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ly thủy tinh có đậy nắp nhựa có đục 02 lỗ hình tròn là dụng cụ sử dụng ma túy của K kích thước khoảng (24x33) cm, được niêm phong ký hiệu KT03 không có giá trị sử dụng đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar, gắn sim 0905.575.862 của K sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị HĐXX tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 dao bấm, dài khoảng 16 cm, phần cán có bọc nhựa của Thái Đình T không liên quan vụ án Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã xử lý theo Quyết định xử phạt hành chính số 145 ngày 15.8.2019.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0905.542.172 của Thái Đình T không liên quan đến vụ án đề nghị HĐXX trả lại cho T.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 43 C1-830.94, số máy: 0768535, số khung: 788375 là của Đình Văn N là cậu ruột của Thái Đình T. T tự lấy xe đi, Nghĩa không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho Đình Văn N.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo K đã khai nhận hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng là xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo K trình bày thống nhất với nội dung truy tố của đại diện Viện kiểm sát. Tuy nhiên, đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết khi lượng hình cho bị cáo như sau: trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo K đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Trình độ học vấn bị cáo thấp, là vị thành niên nên suy nghĩ còn nớt, không nhận thức đầy đủ, năm 2017 bị cáo bị tai nạn, chân phải giải phẫu bắt vít nên hiện nay đã đến thời gian tháo vít theo chỉ định của bác sĩ nếu không sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe sau này của bị cáo. Ngoài ra, chính sách xử lý hình sự của nhà nước đối với vị thành niên phạm tội chủ yếu là răn đe, giáo dục. Do đó, người bào chữa đề nghị HĐXX áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 91 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Thái Đình T trình bày ngày 05/7/2019 K có nhờ chở đến hẻm đường Núi Thành và sau đó đến chở đến địa chỉ 183-185 đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng. Tại đây, T hỏi K thì mới biết được K mua ma túy để bán cho người khác và vừa lúc đó đã bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Đinh Văn N trình bày ông đã nhận lại tài sản là xe mô tô BKS 43 C1-830.94 nên không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, xét xử của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Quốc K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát, lời

khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu hồi được cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện tại hồ sơ vụ án, nên HĐXX có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 10 giờ ngày 05/7/2019, sau khi nhận điện thoại của người có tên Na (không xác định nhân thân lai lịch) hỏi mua ma túy với giá tiền 1.000.000 đồng và thỏa thuận địa điểm giao ma túy là trước số nhà 183-185 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường Khuê Trung, quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, bị cáo K nhờ bạn là Thái Đình T chở đến con hẻm đường Núi Thành để mua 500.000 đồng ma túy đá của một người tên Sơn (không xác định nhân thân lai lịch) rồi đến chỗ hẹn bán cho Na. Khi đứng chờ giao ma túy thì bị cáo K bị lực lượng cảnh sát điều tra Công an quận Cẩm Lệ bắt quả tang. Mặc dù bị cáo K sau khi mua ma túy chưa bán lại được cho người hỏi mua, tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận mục đích mua ma túy là để bán lại kiếm lời.

Tại Bản kết luận giám định số 197/GĐ-MT ngày 10/7/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Đà Nẵng kết luận: Chất tinh thể trong mẫu ký kiện KT01 gửi giám định là ma túy, loại methamphetamine, khối lượng mẫu KT01: 0,615 gam.

Do đó, hành vi của bị cáo K đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo K về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về Th chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét Th chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ ma túy là chất gây nghiện cao, có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người và sự phát triển của nòi giống dân tộc, tiêu tốn về kinh tế. Đồng thời, ma túy còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm nguy hiểm và các tệ nạn xã hội khác như HIV...; nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc mua bán trái phép chất ma túy nhằm phục vụ lợi ích nhu cầu cá nhân của bản thân. Do đó, HĐXX xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi, phù hợp với Th chất, mức độ phạm tội của bị cáo, cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và góp phần răn đe, đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi (*17 tuổi 5 tháng 28 ngày*) nên nhận thức có phần hạn chế. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4] Tại phiên tòa, mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đề nghị áp dụng cho bị cáo K là có căn cứ, đúng luật, phù hợp với Th chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo như đã phân tích nêu trên, nên được HĐXX chấp nhận.

[5] Đối với Thái Đình T:

- Về hành vi dùng xe mô tô biển kiểm soát 43C1-830.94 chở K theo yêu cầu của K. Đến thời điểm T biết K mua ma túy để bán lại thì đã bị Công an bắt quả tang nên Cơ quan cảnh sát điều tra công an quận Cẩm Lệ không xử lý với T là có cơ sở. T chưa đủ 18 tuổi nhưng điều khiển xe mô tô có dung tích xi lanh từ 50 cm³ trở lên nên ngày 30/8/2019, Công an quận Cẩm Lệ đã ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi này của T là có cơ sở.

- Về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và hành vi mang theo dao bấm trên người của T, ngày 15/8/2019 Công an quận Cẩm Lệ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 02 hành vi này của T là có cơ sở, nên HĐXX không xem xét.

[6] Đối với đối tượng Na và Sơn do không xác minh được nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra Công an quận Cẩm Lệ đã tách ra tiếp tục điều tra, xác minh và xử lý sau là có cơ sở.

[7] Đối với xe mô tô BKS 43 C1-830.94, số máy: 0768535, số khung: 788375 là của ông Đinh Văn N. Lúc T tự lấy xe đi, ông Nghĩa không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông Nghĩa là có căn cứ nên HĐXX không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với toàn bộ vỏ bao gói và 0,364 gam mẫu KT01 hoàn lại, là vật chứng vụ án, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ly thủy tinh có đậy nắp nhựa có đục 02 lỗ hình tròn kích thước khoảng (24x33) cm, được niêm phong ký hiệu KT03 là dụng cụ sử dụng ma túy của K, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar của K sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy, là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với sim số 0905.575.862 của K không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0905.542.172 của Thái Đình T không liên quan đến vụ án nên trả lại cho T.

[9] Về án phí: Bị cáo Bùi Quốc K phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1 Điều 251; Điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Quốc K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: bị cáo Bùi Quốc K 18 (mười tám) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù Th từ ngày 05/7/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ Toàn bộ vỏ bao gói và 0,364 gam mẫu KT01 hoàn lại.

+ 01 ly thủy tinh có đậy nắp nhựa có đục 02 lỗ hình tròn kích thước khoảng (24x33) cm, được niêm phong ký hiệu KT03.

+ Sim số 0905.575.862.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobistar của bị cáo K.

- Trả lại cho Thái Đình T 01 điện thoại di động hiệu Iphone, gắn sim số 0905.542.172.

(Toàn bộ số vật chứng nêu trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo Quyết định chuyển vật chứng vụ án số 31/QĐ-VKSCL ngày 12/9/2019 và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2019)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Quốc K phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND tp. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS CA quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Sở tư pháp tp. Đà Nẵng;
- Trại tạm giam CA TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thanh Tuyền

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND tp. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS CA quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Sở tư pháp tp. Đà Nẵng;
- Trại tạm giam CA TP. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Thanh Tuyên

